PTOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 337/2017/HSST
Ngày: 01-11-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Định

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Kim Anh
2. Bà Nguyễn Văn Quỹ

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên toà: Ông Trần Thắng - Kiểm sát viên

Hôm nay ngày 01 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 335/2017/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 335/2017/QĐXXHS-ST ngày 18 tháng 10 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Hùng S** - sinh năm 1986
Nơi sinh: Thành phố Hải Phòng.
Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.
Nghề nghiệp: Lái xe.
Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam.
Tôn giáo: Không Văn hóa: 11/12.
Con ông: Lê Văn Đ - sinh năm 1954.
Con bà: Phạm Thị P - sinh năm 1955.
Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai.
Vợ: Phạm Thị H - sinh năm 1989.
Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con bé sinh năm 2014.
Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo ra đầu thú và bị tạm giữ kể từ ngày 22-7-2017, đến ngày 11-8-2017 được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nam Định áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

**** Người bị hại***: Chị Nguyễn Thị T - sinh năm 1979 (đã chết)

**** Người đại diện theo pháp luật của người bị hại***: Ông Nguyễn Văn A - sinh năm 1941 (bố đẻ chị T) và bà Nguyễn Thị C - sinh năm 1940 (mẹ đẻ chị T).

Cùng nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

**** Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn A và bà Bùi Thị C***: Ông Bùi Thái L - sinh năm 1951.

Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Cháu Bùi Thị Tố U - sinh năm 2003 (con gái chị T).

Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

**** Người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***: Anh Bùi Như T - sinh năm 1979 (bố đẻ cháu U).

Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

(bị cáo Lê Hùng D có mặt tại phiên toà;
Ông L và anh T vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hùng S có giấy phép lái xe hạng D, FC. Ngày 01-01-2017 S ký hợp đồng lao động với Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải T, có trụ sở tại: Số 5/2 đường T, phường K, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng với công việc là lái xe cho công ty.

Khoảng 03 giờ sáng ngày 22 tháng 7 năm 2017, S nhận nhiệm vụ của công ty điều khiển xe ô-tô đầu kéo nhãn hiệu HOWO BKS: 15C-102.11 kéo rơ-mooc BKS: 15R-040.56 chở công-ten-nơ chứa 30 tấn cám ngô từ cảng Cái Lân, tỉnh Quảng Ninh đi giao hàng cho công ty APPE ở quốc lộ 1 huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Khoảng 17 giờ cùng ngày, sau khi giao hàng xong, S điều khiển xe ô-tô đi theo quốc lộ 21 về Nam Định, sau đó rẽ sang quốc lộ 10 để đi về Thái Bình. Đến khoảng 18 giờ 10 phút cùng ngày, S điều khiển xe ô-tô đến ngã tư quốc lộ 10 và đường Đông A, xã Lộc Hòa, thành phố Nam Định (ngã tư có vòng

xuyến). Quốc lộ 10 đoạn này là đường hai chiều, giữa đường có dải phân cách cứng chia đôi hai chiều đường, chiều đường S đi rộng 16m10 được trải nhựa phẳng và được chia làm ba làn đường; đầu ngã tư có đèn chỉ dẫn giao thông đang hoạt động. Khi S đi đến đầu ngã tư thì đèn chỉ dẫn giao thông đang màu đỏ, S dừng xe sau một xe ô-tô cẩu tự hành (không rõ biển kiểm soát) đang đỗ phía trước. Khi đèn chỉ dẫn giao thông chuyển màu xanh, chiếc xe cẩu tự hành di chuyển vào ngã tư, S điều khiển xe đi sau xe này. Khi tiến vào ngã tư được khoảng 20m, S thấy xe ô-tô cẩu tự hành đi chậm gần như dừng lại, mặc dù lúc này tầm nhìn bị che khuất bởi các phương tiện đi phía trước và không quan sát được phần đường bên phải nhưng S vẫn đánh lái sang phải để vượt chiếc xe cẩu tự hành. Khi S vượt khoảng 5m đến giữa thân xe cẩu tự hành thì chắn đà phía trước bên trái xe ô-tô do S điều khiển đã đâm thẳng vào phần đuôi xe mô-tô BKS: 90B1-842.00 do chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1979, trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam (chị T đang mang thai 01 bé trai khoảng 06 tháng tuổi) điều khiển đang đi cùng chiều phía trước, hất xe mô-tô của chị T đổ nghiêng bên phải và bị kéo rê vào trong gầm xe của S khoảng 10m. Chị T ngã theo xe và bị cuốn vào gầm xe, bị bánh phía trong hàng thứ hai bên phải xe đầu kéo đè qua đầu làm vỡ hộp sọ và tử vong tại hiện trường. S dừng xe và xuống thì thấy chị T đã tử vong liền đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nam Định đầu thú và khai nhận hành vi nêu trên.

Ngay sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nam Định đã kết hợp với các ngành liên quan tiến hành khám nghiệm hiện trường, trưng cầu giám định pháp y để khám nghiệm tử thi.

Bản kết luận giám định pháp y số 42/17/TT ngày 24-7-2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận: Nguyên nhân tử vong của chị Nguyễn Thị T là do chấn thương sọ não: Vỡ phức tạp xương hộp sọ vùng trán, đỉnh, chẩm cả hai bên, dập não.

Về phần dân sự, sau khi tai nạn xảy ra, gia đình Lê Hùng S cùng với Công ty trách nhiệm hữu hạn T đã chủ động gặp gỡ nhận lỗi và xin được khắc phục một phần hậu quả xảy ra, bồi thường cho gia đình chị Nguyễn Thị T số tiền 220.000.000 đồng (hai trăm hai mươi triệu đồng). Ông Bùi Thái L (là người đại diện theo ủy quyền cho gia đình chị T) đã nhận đủ số tiền trên và có đơn đề nghị cơ quan miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lê Hùng S.

Bản cáo trạng số 343/QĐ-KSĐT ngày 03-10-2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định đã truy tố Lê Hùng S về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Lê Hùng S tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Do đó, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Hùng S phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"; Áp dụng khoản 1 Điều 202, điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, điểm h khoản 1 Điều 48, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999: xử phạt bị cáo Lê Hùng S từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

Bị cáo Lê Hùng S nói lời sau cùng: Xin Hội đồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Hùng S và người đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Hùng S phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định:

Vào 18 giờ 10 phút ngày 22-7-2017, bị cáo Lê Hùng S là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe hợp lệ điều khiển xe ô-tô đầu kéo BKS: 15C-102.11 kéo theo rơ-mooc BKS: 15R-040.56 đi đến vòng xuyến ngã tư Đường 10 + đường Đông A thuộc địa bàn xã Lộc Hòa, thành phố Nam Định theo hướng từ đường 10 đi Thái Bình. Khi đi đến khu vực này, bị cáo S đã cho xe vượt phải không đúng quy định, không quan sát người tham gia giao thông nên đã xô vào phía sau xe mô-tô do chị Nguyễn Thị T đang điều khiển đi cùng chiều phía trước làm chị T ngã và bị bánh xe chèn qua dẫn đến tử vong.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ. Vì vậy, hành vi của bị cáo Lê Hùng S đã phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã cùng với gia đình và Công ty trách nhiệm hữu hạn T tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại; gia đình người bị hại có đơn đề nghị xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo sẽ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Nạn nhân tử vong là chị Nguyễn Thị T đang mang thai 06 tháng tuổi vì vậy bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4] Xét bị cáo Lê Hùng S gây tai nạn giao thông với hậu quả nghiêm trọng là chết người nên cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo. Tuy nhiên xét thấy trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo tại địa phương, bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 nên Hội đồng xét xử thấy rằng có thể cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện theo quy định của Điều 60 Bộ luật Hình sự. Cùng với việc cho bị cáo được hưởng án treo, Hội đồng xét xử sẽ ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục theo quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo vi phạm quy định về điều khiển giao thông đường bộ nhưng không thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về phần trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, Công ty trách nhiệm hữu hạn T, bị cáo Lê Hùng S và gia đình đã thoả thuận bồi thường thiệt hại với gia đình của chị Nguyễn Thị T. Hiện tại các bên xác định phần bồi thường đã giải quyết xong, không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe ô-tô đầu kéo BKS: 15C-102.11 và rơ-mooc BKS: 15R-040.56 do bị cáo điều khiển là thuộc quyền sở hữu của Công ty trách nhiệm hữu hạn T, sau khi xác minh Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nam Định đã trả lại cho đại diện hợp pháp của công ty T là đúng quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe máy BKS: 90B1-0842.00 do chị Nguyễn Thị T điều khiển, sau khi xác minh Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nam Định đã trả lại cho anh Phạm Văn A - sinh năm 1991; Trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam (chủ sở hữu) là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Hùng S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 1999 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hùng S phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm h khoản 1 Điều48; Điều 60 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lê Hùng S 15 tháng tù (mười lăm tháng tù) nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 tháng (ba mươi tháng) tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 01-11-2017.

(Bị cáo có thời gian tạm giữ từ ngày 22-7-2017 đến ngày 11-8-2017).

Giao bị cáo Lê Hùng S cho UBND xã Đ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Lê Hùng S thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Án phí:

- Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Pháp lệnh về án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo Lê Hùng S phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo

Bị cáo Lê Hùng S được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện theo pháp luật của người bị hại là ông Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thị C; người đại diện theo ủy quyền là ông Bùi Thái L; người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Bùi Như T có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Thị Thu Định